

Số: 06/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

SỐ TẬP HẠNH: 1 DIVISION
ngày 01-08-2018
TỔNG VẤN ĐẾN SỐ:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 và danh mục công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 66/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013: Tổng số 57 dự án, công trình với tổng diện tích thu hồi 225,57 ha, trong đó:

a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 05 dự án, diện tích thu hồi 10,31 ha.

b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 11 dự án, diện tích thu hồi 13,18 ha.

c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 27 dự án, diện tích thu hồi 8,53 ha.

d) Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: 13 dự án, diện tích thu hồi 156,85 ha.

đ) Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản: 01 dự án, diện tích thu hồi 36,7 ha.

(Chi tiết có Biểu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08 kèm theo)

2. Dự án, công trình có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58, Luật Đất đai năm 2013: Tổng số 42 dự án, công trình với tổng diện tích thu hồi 186,14 ha, trong đó đất trồng lúa 38,64 ha, đất rừng phòng hộ 2,03 ha, các loại đất khác 145,47 ha, cụ thể:

a) Dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng của địa phương: 31 dự án, tổng diện tích thu hồi 165,09 ha, trong đó: Đất trồng lúa: 27,69 ha; đất rừng phòng hộ 2,03 ha; các loại đất khác 135,37 ha;

b) Các dự án khác không thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất, nhưng phải chuyển mục đích sử dụng đất: 11 dự án, tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất là 21,05 ha, trong đó: Đất trồng lúa: 10,95 ha; đất khác: 10,1 ha.

(Chi tiết có Biểu 09 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh; các Ban của HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT; (N).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62,
LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYẾN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác
	TỔNG CỘNG	57.0	2256	27.4	2.0	196.1
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	5.00	10.31	5.30		5.01
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	11.00	13.18	4.08	2.03	7.07
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	27.00	8.53	1.04		7.49
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng;	13.00	156.85	16.97		139.88
V	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.	1.00	36.70			36.70

**DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62,
LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**
(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
TỔNG CỘNG		5	46.68	3.30	43.38			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương	1	0.9	0.8	0.1			
1	Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (địa điểm mới)	1	0.90	0.80	0.10	phường Tân Hà	Văn bản số 3779/UBND-TNMT ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh về dự án xây dựng Trụ sở làm việc của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyen Quang	Quyết định số 946/QĐ-VKSTC -C3 ngày 29/10/2015 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	2	0.77	0.50	0.27			

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
1	Dự án xây dựng Đường dây 110Kv Tuyên Quang - Sơn Dương	1	0.70	0.5	0.2	Xã An Tường, Lương Vượng, An Khang, TP. Tuyên Quang	Văn bản số 119/HĐND-KTNS ngày 22/5/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất trên địa bàn tỉnh	Vốn chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc)
2	Xây dựng giếng khoan khai thác nước xã Tràng Đà	1	0.07		0.07	Xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang	Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Tuyên Quang)
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng.	1	5.01		5.01			
1	Xây dựng Nghĩa trang xã Đội Cấn	1	5.0		5.0	Thôn Kỳ Lãm 2, xã Đội Cấn	Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đội Cấn.	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND thành phố Tuyên Quang về việc giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Cơ sở pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	1	40.00	2.00	38.00			
1	Dự án Nhà máy chế biến sữa công nghệ cao tại tỉnh Tuyên Quang	1	40.00	2.00	38.00	Xã An Khang, thành phố Tuyên Quang	Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Tập đoàn TH)

**DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn thực hiện đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	10	50.90	2.40	48.50			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	2	4.30	-	4.30			
1	Xây dựng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Xuân Vân	1	4.00		4.00	Thôn Đô Thượng 2, xã Xuân Vân	Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 28/2/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch chi tiết xây dựng Trụ sở UBND xã Xuân Vân	
2	Trạm y tế xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn	1	0.30		0.30	Thôn 17, xã Phú Lâm	Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trạm Y tế xã Phú Lâm	Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2018, tỉnh Tuyên Quang
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	3	6.40	1.90	4.50			

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn thực hiện đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
1	Xây dựng Cầu Bến nước (Km 263+789) và đường dẫn 2 đầu cầu thuộc địa phận xã Hùng Lợi (Thuộc dự án Đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ mới - Ngã ba Trung Sơn thuộc tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Tuyên Quang)	1	3.50	0.90	2.60	Xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn	Quyết định số 1288/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2016 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ mới - Ngã ba Trung Sơn tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang	
2	Xây dựng Cầu Suối Cóc (Km 269+891) và đường dẫn 2 đầu cầu thuộc địa phận xã Hùng Lợi (Thuộc dự án Đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ mới - Ngã ba Trung Sơn thuộc tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Tuyên Quang)	1	2.50	0.70	1.80	Xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn	Quyết định số 1288/QĐ-BGTVT ngày 26/4/2016 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ mới - Ngã ba Trung Sơn tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang	
3	Dự án xây dựng Đường dây 110Kv Tuyên Quang - Sơn Dương	1	0.40	0.3	0.1	Xã Kim Phú, xã Hoàng Khai huyện Yên Sơn	Văn bản số 119/HĐND-KTNS ngày 22/5/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất trên địa bàn tỉnh	Vốn chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc)
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	1	0.30	0.30				
1	Nhà Văn hóa, sân thể thao thôn Đồng Nghiêm, Thôn Làng Ngoài II, thôn Lù, xã Lực Hành	1	0.30	0.30		Thôn Đồng Nghiêm, Thôn Làng Ngoài II, thôn Lù, xã Lực Hành	Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND huyện giao chi tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước thực hiện cơ sở hạ tầng Chương trình 135 năm 2017, (đợt 2);	Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND huyện giao chi tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước thực hiện Dự án cơ sở hạ tầng Chương trình 135

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn thực hiện đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	3	3.20	0.20	3.00			
1	Xây dựng Khu dân cư thị trấn Tân Bình, huyện Yên Sơn	1	2.00		2.00	Tổ 11, thị trấn Tân Bình	QĐ số 7559/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch chi tiết	
2	Xây dựng Khu dân cư xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn	1	1.00		1.00	Xóm 17, xã Phú Lâm	QĐ số 196/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch chi tiết	
3	Xây dựng khu dân cư xóm 4, xã Trung Môn	1	0.20	0.20		Xóm 4, xã Trung Môn	QĐ số 7059/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư quy hoạch chi tiết	
V	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản.	1	36.70		36.70			
1	Dự án khai thác mỏ Chì, kẽm Khu vực Thành cốc, thuộc xã Trung Minh, xã Hùng Lợi (Khu các công trình phụ trợ)	1	36.70		36.70	Xã Trung Minh, xã Hùng Lợi	Giấy phép số 1669/GP-BTNMT cấp 11/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Giấy chứng nhận Đầu tư số 15121000075 của UBND tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 05/6/2013	Vốn nhà đầu tư (Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ An Bình)

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	7	107.88	15.67	92.21			
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương.	2	5.11	4.50	0.61			
1	Xây dựng Hội trường trung tâm văn hoá thể thao huyện (giai đoạn 1)	1	5.00	4.50	0.50	Thị trấn Sơn Dương	Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Dự án đầu tư tôn tạo Nhà bia kỷ niệm di tích lịch sử Nhà Liên lạc - Thủ tướng phủ tại xã Thượng Âm	1	0.11		0.11	Xã Thượng Âm	Văn bản số 208/UBND-XD ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư tôn tạo Nhà bia kỷ niệm di tích lịch sử Nhà Liên lạc - Thủ tướng phủ tại xã Thượng Âm	Vốn chủ đầu tư (Tổng Cục II - Bộ Quốc phòng)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Cơ sở pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	3	2.70	1.60	1.10			
1	Dự án xây dựng Đường dây 110Kv Tuyên Quang - Sơn Dương	1	1.40	0.7	0.7	Các xã Vĩnh Lợi, Cấp Tiến, Thượng Âm, Tú Thịnh, huyện Sơn Dương	Văn bản số 119/HĐND-KTNS ngày 22/5/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất trên địa bàn tỉnh	Vốn chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án lưới điện - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc)
2	Cải tạo, mở rộng tuyến đường tránh đoạn từ KM 18+00 đến KM 18+800 đường ĐH.04 Vĩnh Lợi - Kim Xuyên thuộc thôn Xạ Hương, xã Đông Thọ	1	1.00	0.80	0.20	Xã Đông Thọ	Quyết định số 6566/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
3	Xây dựng hệ thống thoát nước ngoài hàng rào nhà máy may Tuyên Quang	1	0.30	0.10	0.20	Xã Phúc Ứng	Quyết định số 6045/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Quyết định số 1935/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Cơ sở pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
III	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	1	0.07	0.07				
1	Xây dựng nhà văn hoá thôn Vườn Quan, xã Sơn Nam	1	0.07	0.07		Xã Sơn Nam	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	1	100.0	9.50	90.50			
1	Dự án Trang trại chăn nuôi bò sữa tập trung quy mô công nghiệp công nghệ cao	1	100.00	9.50	90.50	Xã Tú Thịnh, xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương	Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án	Vốn chủ đầu tư (Công ty cổ phần Tập đoàn TH)

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
	TỔNG	22	10.96	3.48	7.48			
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	1	0.02	0.01	0.01			
1	Xây dựng công trình nước sạch nông thôn	1	0.02	0.01	0.01	Thôn Làng Đồng, xã Đức Ninh	Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 31/12/2017 của UBND tỉnh Tuyên Quang, về việc Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt thôn Cây Chanh 1, Cây Chanh 2, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	
II	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	19	2.06	0.47	1.59			

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
1	Nhà văn hóa gắn liền sân thể thao thôn 31, xã Thái Sơn	1	0.2	0.1	0.1	Thôn 31, xã Thái Sơn	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/2/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao kế hoạch xây dựng NVH thôn gắn với sân thể thao và khuôn viên năm 2018, thực hiện nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của hội đồng nhân dân tỉnh	
2	Sân văn hóa thể thao thôn Pù Bó và Kế Đô	1	0.11	0.07	0.04	Thôn Pù Bó, xã Nhân mục	Thực hiện theo Nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của HĐND tỉnh	
3	Nhà Văn hóa thôn Đồng Băm	1	0.032		0.032	Thôn Đồng Băm, xã Hùng Đức	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/2/2018 của UBND huyện hàm Yên về việc giao kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn gắn với sân thể thao và khuôn viên năm 2018, thực hiện nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
4	Nhà Văn hóa thôn Văn Nham	1	0.04		0.04	Thôn Văn Nham, xã Hùng Đức		
5	Nhà Văn hóa thôn Thị	1	0.04		0.04	Thôn Thị, xã Hùng Đức		
6	Nhà Văn hóa thôn Uôm	1	0.04	0.04		Thôn Uôm, xã Hùng Đức		
7	Nhà Văn hóa thôn Tườn	1	0.04		0.04	Thôn Tườn, xã Hùng Đức		
8	Nhà văn hóa thôn Xuân Đức	1	0.03	0.03		Thôn Xuân Đức, xã Hùng Đức	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/2/2018 của UBND huyện hàm Yên về việc giao kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn gắn với sân thể thao và khuôn viên năm 2018, thực hiện nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
9	Nhà văn hóa thôn Làng Phan	1	0.04	0.04		Thôn Làng Phan, xã Hùng Đức	Thực hiện nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
10	Nhà văn hóa thôn 6 Minh Tiến	1	0.08		0.08	Thôn 6 Minh Tiến, xã Minh Hương	Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa thôn 5, 6 Minh Tiến, xã Minh Hương	Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí Dự án 2: Chương trình 135 thuộc Chương trình Giảm nghèo bền vững năm 2018 đối với các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
11	Nhà Văn hóa thôn 7 Minh Phú	1	0.05		0.05	Thôn 7 Minh Phú	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/2/2018 của UBND huyện hàm Yên về việc giao kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn gắn với sân thể thao và khuôn viên năm 2018, thực hiện nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
12	Nhà Văn hóa thôn 2 Thống Nhất	1	0.04	0.04	Thôn 2 Thống Nhất, xã Yên Phú			
13	Nhà Văn hóa thôn 6 Minh Phú	1	0.04		0.04	Thôn 6 Minh Phú, xã Yên Phú		

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Cơ sở pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
14	Nhà Văn hóa thôn Làng Ẽn	1	0.45		0.45	Thôn Làng Ẽn, xã Bạch Xa	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây mới 02 nhà văn hóa thôn Làng Ẽn và thôn Làng Chang, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	
15	Nhà Văn hóa thôn Làng Chang	1	0.6		0.6	Thôn Làng Chang, xã Bạch Xa		
16	Mở rộng mặt bằng nhà văn hóa Thôn Xít Xa, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên	1	0.06	0.06		Thôn Xít Xa, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên	Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng nhà văn hóa thôn Xít Xa, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;	Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí Dự án 2: Chương trình 135 thuộc Chương trình Giảm nghèo bền vững năm 2018 đối với các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Hàm Yên
17	Nhà văn hóa thôn 2 Việt Thành	1	0.10	0.10		Thôn 2 Việt Thành. Xã Tân Thành	Quyết định số 385/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mới 02 nhà văn hóa thôn 2 Việt Thành và thôn 5 Việt Thành, xã Tân Thành	
18	Nhà văn hóa thôn 5 Việt Thành	1	0.056		0.056	Thôn 5 Việt Thành, xã Tân Thành		

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
19	Mở rộng nhà văn hóa thôn 5 Làng Bát	1	0.02		0.02	Thôn 5 Làng Bát, xã Tân Thành	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 26/2/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên về việc giao kế hoạch xây dựng NVH thôn gắn với sân thể thao và khuôn viên năm 2018, thực hiện nghị quyết 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của hội đồng nhân dân tỉnh	
III	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	2	8.88	3.00	5.88			
1	Khu dân cư thôn Đồng Tàn	1	3.00	3.00		Thôn Đồng Tàn, xã Nhân Mục	Quyết Định số: 1010/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND huyện Hàm Yên về việc phê duyệt chủ trương điều chỉnh xây dựng điểm dân cư thôn 2, xã Nhân Mục thành xây dựng điểm dân cư thôn Đồng Tàn, xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	
2	Nhà máy sản xuất giấy, dếp xuất khẩu Tuyên Quang	1	5.88		5.88	Cụm công nghiệp Tân Thành, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên	Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư thực hiện dự án Nhà máy sản xuất giấy, dếp xuất khẩu Tuyên Quang	Vốn chủ đầu tư (Công ty TNHH Tập đoàn Better Power)

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
TỔNG CỘNG		8	3.86	2.46	1.40			
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	1	0.60		0.60			
1	Đường Vinh Quang - Bình Nhân	1	0.60		0.60	Các thôn Vĩnh Bảo, Soi Đứng, xã Vinh Quang	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND huyện Chiêm Hoá về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo nâng cấp đường từ Cầu treo Chính, xã Vinh Quang đi Bình Nhân	
II	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	3	0.22	0.19	0.03			

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
1	Mở rộng và xây dựng mới nhà văn hóa thôn Pác Cháng, xã Linh Phú	1	0.04	0.04		Thôn Pác Cháng, xã Linh Phú	Căn cứ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa thôn Pác Cháng, xã Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.	
2	Nhà văn hóa thôn Pá Tao Thượng	1	0.11	0.11		Thôn Pá Tao Thượng, xã Hòa An	Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa Phê duyệt kế hoạch xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên trên địa bàn huyện Chiêm Hóa năm 2018	
3	Nhà văn hóa thôn Bó Mạ	1	0.07	0.05	0.03	Thôn Bó Mạ, xã Hòa An		
III	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	4	3.04	2.27	0.77			
1	Khu dân cư Đồng Tụ, thị trấn Vĩnh Lộc	1	0.17		0.17	Tổ Đồng Tụ, TT Vĩnh Lộc	Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa Phê duyệt điểm tái định cư Tổ Đồng Tụ, thị trấn Vĩnh Lộc	

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
2	Khu dân cư Noong Phường, xã Minh Quang	1	1.25	1.25		Thôn Noong Phường, xã Minh Quang	Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt chủ trương lập quy hoạch chi tiết và xây dựng điểm dân cư thôn Noong Phường, xã Minh Quang	
3	Khu dân cư thôn Nà Tè, xã Ngọc Hội	1	1.02	1.02		Thôn Nà Tè, xã Ngọc Hội	Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt chủ trương lập quy hoạch chi tiết và xây dựng điểm dân cư thôn Nà Tè, xã Ngọc Hội	
4	Khu dân cư thôn Nà Tuộc, xã Ngọc Hội	1	0.60		0.6	Thôn Nà Tuộc, xã Ngọc Hội	Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND huyện Chiêm Hóa phê duyệt chủ trương lập quy hoạch chi tiết và xây dựng điểm dân cư thôn Nà Tuộc, xã Ngọc Hội	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Các loại đất khác			
TỔNG CỘNG		1	0.20	0.00	0.20			
I	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	1	0.20		0.20			
1	Xây dựng chợ nông thôn, xã Hồng Thái, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	1	0.20		0.20	Thôn Khuổi Phầy, xã Hồng Thái	Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 30/12/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XXI) về lãnh đạo xã Côn Lôn, Hồng Thái đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2020	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Na Hang về việc Giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 của huyện Na Hang

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, LỢI ÍCH CÔNG CỘNG
PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NĂM 2018 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3, ĐIỀU 62, LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 04/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)				Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
	TỔNG CỘNG	6.00	5.09	0.07	2.03	2.99			
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải	3	2.70	0.07	2.03	0.60			
1	Nâng cấp sửa chữa đoạn đường từ Trường tiểu học Lãng Can, phân hiệu Nà Đon, thôn Bản Kè A đấu nối với đường ĐT 188 xã Lãng Can, huyện Lâm Bình	1	0.30			0.30	Xã Lãng Can	QĐ số 70/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh về giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM	
2	Đường dây và trạm biến áp xã Xuân Lập	1	0.40	0.07	0.03	0.30	Xã Xuân Lập	Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2013-2020 Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 19/01/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2016 tỉnh Tuyên Quang (đợt 1)	

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)				Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
3	Đường giao thông lên hang Khuổi Pín, xã Khuôn Hà	1	2.00		2.00		Xã Khuôn Hà	QĐ số 287/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình đường lên hang Khuổi Pín, xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình.	
II	Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;	1	0.67			0.67			
1	Xây dựng Nhà văn hóa thôn tại các thôn Nà Coóc, xã Bình An	1	0.67			0.67	Xã Bình An	Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 của UBND huyện Lâm Bình về nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Lâm Bình năm 2015	
III	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng	2	1.73			1.73			

Số TT	Tên dự án, công trình	Số công trình, dự án	Nhu cầu diện tích đất cần sử dụng (ha)				Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Căn cứ pháp lý	Văn bản ghi vốn, giao vốn để thực hiện dự án đầu tư đối với dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước
			Tổng diện tích	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác			
1	Điểm dân cư thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình	1	0.99			0.99	Xã Thổ Bình	Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND huyện Lâm Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng điểm dân cư thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình	
2	Điểm dân cư thôn Tống Pu, thôn Phiêng Luông xã Bình An	1	0.74			0.74	Xã Bình An	Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND huyện Lâm Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng điểm dân cư thôn Tống Pu, thôn Phiêng Luông, xã Bình An	